TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS - ST
Ngày: 05 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Lợi**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Quảng**
Ông **Phạm Mã Siêu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thảo** – Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhất** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2022/TLST – HS, ngày 21 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06A/2023/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 02 năm 2023 và các Quyết định hoãn phiên tòa số "01/2023/HSST - QĐ ngày 08/3/2023 + 04A/2023 /HSST - QĐ ngày 06/4/2023 + 07/2023/HSST – QĐ ngày 05/5/2023" đối với, bị cáo: **Nguyễn Văn V**- sinh ngày 06/5/ 1954, tại: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T.T, xã T.Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị K (đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị B và 03 con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1980; Tiền án: 05, Bản án số 02/2010/HSST ngày 10/3/2010 của TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Bản án số 147/2011/HSST ngày 26/9/2011 của TAND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Bản án số 19/2014/HSST ngày 08/5/2014 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 57/2017/HSST ngày 10/7/2017 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 110/2019/HSST ngày 20/11/2019 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định

07/QĐ-UB ngày 20/8/1983 của UBND tỉnh Thái Bình đưa đi cải tạo 03 năm về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 24/HSST ngày 20/7/1988 của TAND huyện Tiền Hải xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân"; Bản án số 09/HSST ngày 27/6/1989 của TAND huyện Vũ Thư xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân"; Bản án số 27/2007/HSST ngày 05/11/2007 của TAND huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 10/2023/HSST ngày 15/02/2023 của TAND huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ 1974 - 1978. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Huy Khiêm – thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. (Trích xuất, có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn G**- sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Q.Đ, xã Đ.Q, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:** Bà **Nguyễn Thị B**- sinh năm 1958 (Có mặt)

Địa chỉ: thôn T.T, xã T.Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07/3/2022, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FERROLI màu đen xám, BKS 17FA - 9789 đi từ nhà (xã T.Đ, huyện Thái Thụy) đến xã N.T, huyện Tiền Hải chơi. Khi đi đến khu vực thôn Q.Đ, xã Đ.Q do trời mưa bị cáo không đi N.T chơi mà quay về. Khi đi qua cửa hàng nhôm kính của gia đình anh Nguyễn Văn G, V phát hiện thấy cửa mở, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ví dựng xe mô tô cách vị trí cửa hàng khoảng 2m rồi đi bộ vào trong cửa hàng, phát hiện thấy trên mặt bàn có 01 chiếc máy khoan vít nhãn hiệu TNT, V cầm lên và giấu vào trong áo mưa rồi đi ra ngoài, điều khiển xe mô tô đi về nhà ở xã T.Đ, huyện Thái Thụy cất giấu trong gian bếp của gia đình, mục đích để bán tiêu sài cá nhân.

Bản kết luận định giá số 06 ngày 14/3/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tiền Hải kết luận: 01 máy khoan vít cầm tay nhãn hiệu TNT trị giá 1.040.000đ (một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 02/CT - VKSTH ngày 20/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng Điều 55, khoản 1 Điều 56 tổng hợp hình phạt đối với bản án số 10/2023/HSST ngày 15/02/2023 của TAND huyện Đinh Quán, tỉnh Đồng Nai, bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng, tính từ ngày 05/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là người cao tuổi, lao động tự do, thu nhập không ổn định.

- Ngoài ra còn đề nghị về trách nhiệm dân sự , xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

* Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có tranh luận gì. Bà B không có tranh luận gì.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong muốn HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không có khiếu nại, kiến nghị gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra, cáo trạng truy tố. Bị cáo khai: Khoảng 11 giờ, ngày 07/3/2022 lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sả n của chủ sở hữu . Bị cáo đã trộm cắp tại cửa hàng nhôm kính của anh Nguyễn Văn G, thôn Q.Đ, xã Đ.Q, huyện Tiền Hải , tỉnh Thái Bình 01 khoan vít nhãn hiệu TNT trị giá 1.040.000đ, bản thân bị cáo có 05 tiền án về các tội “Chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, quá trình truy tố và hành vi phạm tội của bị cáo còn

được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa như: Đơn trình báo, lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn G; Sơ đồ hiện trường, biên bản xác định hiện trường do Công an xã Đ.Q, huyện Tiền Hải lập ngày 07/3/2022; Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Đ.Q, huyện Tiền Hải và Công an huyện Tiền Hải lập ngày 10/3/2022; Bản kết luận giám định số 06 ngày 14/3/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tiền Hải; Lời khai của bà Nguyễn Thị B, chị Nguyễn Thị H.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh đến trật tự, an toàn công cộng, nếp sống văn hóa trong khu dân cư, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã đột nhập để trộm cắp. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do lười lao động mà vẫn muốn có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản của người khác. Mặc dù biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5]. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc ***dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây****, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) ***Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;***

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[6]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội ; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước đây là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có nhân thân rất xấu, có 05 tiền án về các tội "Chiếm đoạt tài sản" chưa được xóa án tích. Sau khi trộm cắp xong bỏ đi khỏi địa phương, bị truy nã và tiếp tục thực hiện hành vi "Cướp giật tài sản" trong huyện Đ.Q, tỉnh Đồng Nai.

[7]. Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn V sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy bị cáo không thể tự cải tạo . Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, nhiều bản án chưa được xoá án tích tuy nhiên sau mỗi lần bị kết án, cải tạo xong về địa phương bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều này chứng tỏ bị cáo không lấy việc đã bị kết án làm bài học để thay đổi , sửa chữa bản thân. Do đó cần thiết phải lên mức án phù hợp và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi, bản thân lao động tự do, thu nhập không ổn định do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Ngày 07/3/2022 bị cáo Nguyễn Văn V thực hiện hành vi phạm tội tại huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Ngày 15/02/2023 bị cáo Nguyễn Văn V bị TAND huyện Đ.Q, tỉnh Đồng Nai xét xử theo bản án số 10/2023/HSST với hình phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản" xảy ra ngày 05/4/2022 tại: huyện Đ.Q và đang chấp hành án theo bản án này tại Trại giam Huy Khiêm – tỉnh Bình Thuận. Do đó HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị khác nên không đặt ra giải quyết.

[11]. Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu FERROLI màu đen xám, BKS 17FA - 9789 mang tên Cao Văn K do bà Nguyễn Thị B mua để đi lại dùng trong sinh hoạt hàng ngày, khi bị cáo dùng đi trộm cắp tài sản bà B không biết do đó cần trả lại cho bà B. Đối với 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen, 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 đôi quần ủng màu xanh của bị cáo, không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu, tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù tại bản án số: 10/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Toà án nhân dân huyện Đ.Q, tỉnh Đông Nai. Hình phạt chung của bị cáo Nguyễn Văn V phải thi hành là 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022. Được khấu trừ thời gian đã chấp hành án là 01 (một) năm 02 (hai) tháng [từ ngày 05/4/2022 đến ngày 05/6/2023] còn phải thi hành tiếp 03 (ba) năm 10 (mười) tháng tù.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Trả lại bà Nguyễ n Thị B- sinh năm 1958, địa chỉ: thôn T.T, xã T.Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 01 xe mô tô nhãn hiệu FERROLI màu đen xám, BKS 17FA - 9789.

- Tịch thu, tiêu huỷ đối với 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen, 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 đôi quần ủng màu xanh đều đã qua sử dụng thu của bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn V.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bà Nguyễn Thị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Lợi

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại giam Huy Khiêm, Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- THA Dân sự, CA huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thành viên Hội đồng xét xử		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Vũ Văn Quảng	**Phạm Mã Siêu**	**Vũ Văn Lợi**